

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST

Ngày 28-5-2025

V/v Tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Việt, bà Lê Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lắc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 27/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà H Plun H, sinh năm 1980; địa chỉ: Buôn J, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

Bị đơn: Ông Y Gan H1, sinh năm 1977; địa chỉ: Buôn J, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà H Plun H trình bày:

Tôi (H Plun Hlong) và ông Y Gan H1 là vợ chồng, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật ngày 13/02/2009 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình sống chung, chúng tôi có 01 con chung là cháu H Tuyên HLong, sinh ngày 16/02/2007. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại vợ chồng không còn hòa thuận, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng của tôi là được ly hôn với ông Y Gan .

Con chung của chúng tôi hiện nay đã đủ 18 tuổi nên tôi không có yêu cầu gì. Về tài sản chung và nợ chung tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì vậy tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Y Gan H1.

* Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Y Gan H1 trình bày:

Ông Y Gan H1 và bà H P Hlong qua thời gian tìm hiểu đã chung sống với nhau từ năm 2007. Ngày 13/02/2009 ông Y G và bà H P tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Thời gian đầu hôn nhân hạnh phúc. Tuy nhiên, từ tháng 8/2024 đến nay hai bên thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, xích mích. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không cùng cách sống, quan điểm sống, không hòa thuận trong việc làm ăn nên hai bên thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Ông Y G thường xuyên đi làm ăn xa tại thành phố Hồ Chí Minh còn bà H P ở nhà. Trong thời gian 04 năm đi làm ăn xa, ông Y G thường xuyên gửi tiền về để bà H Plun xây sửa nhà và trả nợ, chăm lo gia đình, con cái nhưng bà H P lại không hiểu và thông cảm nên hai vợ chồng có xảy ra cãi vã, xích mích.

Mặc dù hai bên xảy ra mâu thuẫn nhưng bà H Plun Hlong yêu cầu ly hôn thì ông Y G không đồng ý vì ông Y G vẫn còn thương vợ, thương con, muốn hàn gắn tình cảm gia đình. Ông Y G muốn bà H Plun H suy nghĩ lại để cả hai cùng đoàn tụ chăm lo cho hạnh phúc gia đình, lo cho con cái trưởng thành, ông Y G giờ không còn đi làm ăn xa nữa mà ở nhà làm ăn, chăm sóc gia đình, con cái.

Về con chung: Quá trình sống chung, ông Y G và bà H P có 01 con chung là H Tuyên Hlong, sinh ngày 16/02/2007. Cháu H Tuyên hiện đã trên 18 tuổi.

Về tài sản và nợ chung: Vì không đồng ý ly hôn nên ông Y G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lắk thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình về quan hệ pháp luật “Tranh chấp ly hôn” giữa nguyên đơn bà H Plun Hlong với bị đơn ông Y Gan H1 là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H Plun H; giải quyết cho bà H Plun Hlong được ly hôn với ông Y Gan H1. Con chung của bà H P và ông Y G là cháu H Tuyên HLong, sinh ngày 16/02/2007, đã đủ tuổi thành niên nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí: Bà H Plun Hlong là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà H Plun Hlong khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Y Gan H1, nơi cư trú tại buôn J, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Lắk thụ lý, giải quyết vụ án hôn nhân gia đình về tranh chấp ly hôn là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà H Plun Hlong và ông Y Gan H1 là vợ chồng, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk ngày 13/02/2009.

Nguyên đơn bà H P cho rằng trong quá trình chung sống giữa hai ông bà đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, xích mích. Nguyên nhân do hai bên không hòa hợp, không tin tưởng nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Vì vậy bà H P yêu đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Y Gan . Bị đơn ông Y G cho rằng mặc dù vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng vẫn có thể hàn gắn và ông Y G không muốn ly hôn.

Hội đồng xét xử nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng phải được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Nay bà H P không còn mong muốn sống chung với ông Y G; căn cứ kết quả xác minh tại ban T, xã B huyện L thì vợ chồng bà H P và ông Y G thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xích mích nên đã sống ly thân từ đầu năm 2025 đến nay. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa các bên không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H Plun Hlong về việc ly hôn với ông Y Gan H1.

[3] Về con chung: Ông Y G và bà H P có 01 con chung là H Tuyên Hlong, sinh ngày 16/02/2007; cháu H Tuyên hiện đã đủ tuổi thành niên nên Tòa án không xem xét về việc chăm sóc, nuôi dưỡng con sau ly hôn.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí: Bà H Plun Hlong là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 59; Điều 60 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà H Plun Hlong được ly hôn với ông Y Gan H1.

[2] Về con chung: Con chung của bà H Plun Hlong và ông Y Gan H1 là cháu H Tuyên Hlong hiện đã đủ tuổi thành niên nên Tòa án không xem xét về việc chăm sóc, nuôi dưỡng con sau ly hôn.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về án phí: Bà H Plun Hlong được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện Lắk;
- UBND xã Bông Krang;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Duy Nguyên